

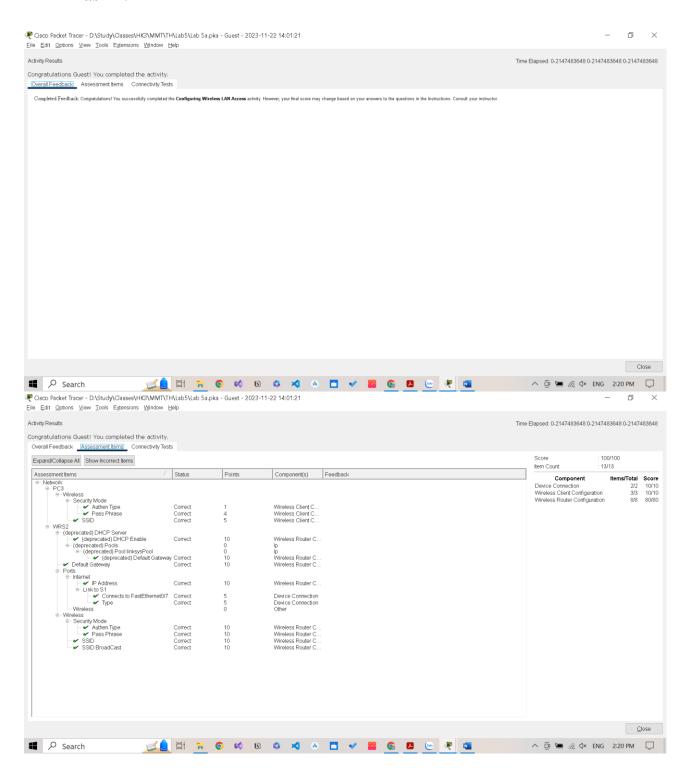
BÁO CÁO BÀI THỰC HÀNH SỐ 1 Làm quen với Wireshark Wireshark Getting Started

Môn học: Nhập môn Mạng máy tính

Sinh viên thực hiện Dương Thuận Trí (22521517)	
Thời gian thực hiện	22/11/2023- 29/11/2023
Tự chấm điểm	10/10

TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI

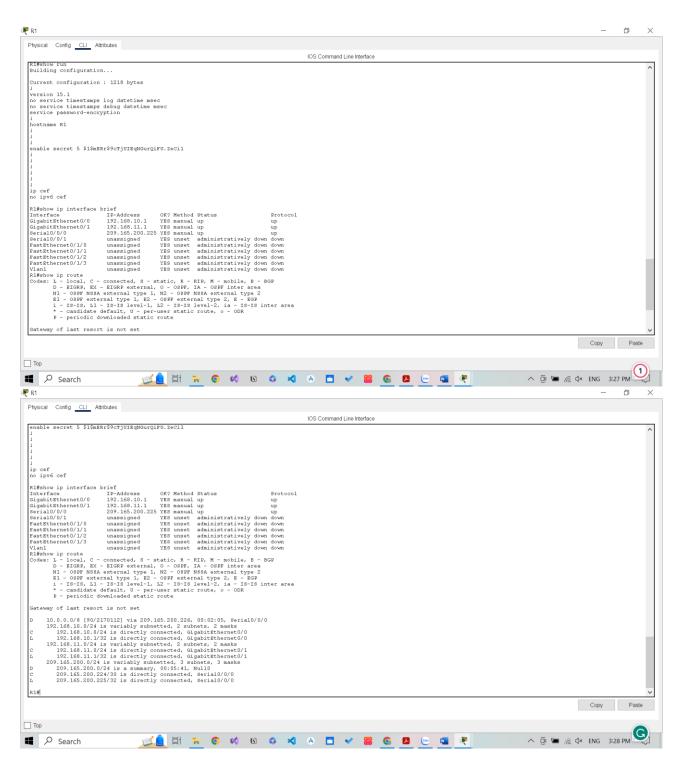
❖ Task 1:



❖ Task 2:

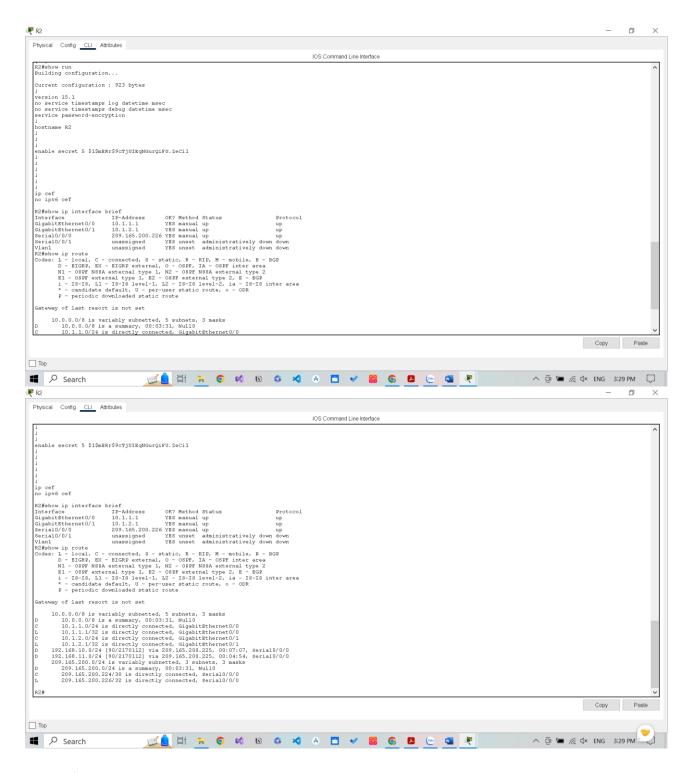
➤ R1:

Lab 1: Làm quen với Wireshark



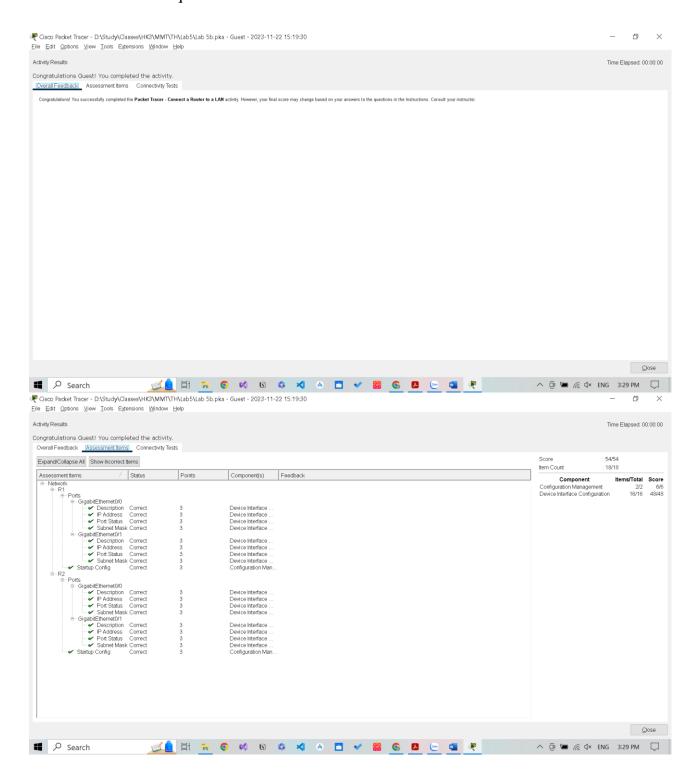
➤ R2:

- Lab 1: Làm quen với Wireshark



> Result:

Lab 1: Làm quen với Wireshark



Lab 1: Làm quen với Wireshark

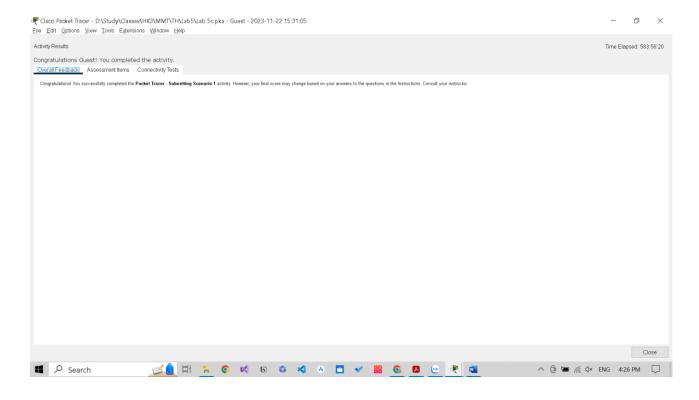
STT	Địa chỉ mạng	Địa chỉ đầu	Địa chỉ cuối	Địa chỉ Broadcast
0	192.168.100.0	192.168.100.1	192.168.100.30	192.168.100.31
1	192.168.100.32	192.168.100.33	192.168.100.62	192.168.100.63
2	192.168.100.64	192.168.100.65	192.168.100.94	192.168.100.95
3	192.168.100.96	192.168.100.97	192.168.100.126	192.168.100.127
4	192.168.100.128	192.168.100.129	192.168.100.158	192.168.100.159
5	192.168.100.160	192.168.100.161	192.168.100.190	192.168.100.191
6	192.168.100.192	192.168.100.193	192.168.100.222	192.168.100.223
7	192.168.100.224	192.168.100.225	192.168.100.254	192.168.100.255

Device	Interface	IP Address	Subnet Mask	Default Gateway
R1	G0/0	192.168.100.1	255.255.255.224	N/A
	G0/1	192.168.100.33	255.255.255.224	N/A
	S0/0/0	192.168.100.129	255.255.255.224	N/A
R2	G0/0	192.168.100.65	255.255.255.224	N/A
	G0/1	192.168.100.97	255.255.255.224	N/A
	S0/0/0	192.168.100.158	255.255.255.224	N/A
S1	VLAN 1	192.168.100.2	255.255.255.224	192.168.100.1
S2	VLAN 1	192.168.100.34	255.255.255.224	192.168.100.33
S3	VLAN 1	192.168.100.66	255.255.255.224	192.168.100.65
S 4	VLAN 1	192.168.100.98	255.255.255.224	192.168.100.97

Lab 1: Làm quen với Wireshark

PC1	NIC	192.168.100.30	255.255.255.224	192.168.100.1
PC2	NIC	192.168.100.62	255.255.255.224	192.168.100.33
PC3	NIC	192.168.100.94	255.255.255.224	192.168.100.65
PC4	NIC	192.168.100.126	255.255.255.224	192.168.100.97

> Result:



Lab 1: Làm quen với Wireshark

